

THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

LỚP/ Class: 7A - ISP04

Áp dụng từ ngày/Applied from: 23/03/2026

GVCN/Homeroom teacher: Nguyễn Thị Hải Hậu

BUỔI Session	TIẾT Period	THỜI GIAN Time	THỨ HAI Mon	THỨ BA Tue	THỨ TƯ Wed	THỨ NĂM Thu	THỨ SÁU Fri
SÁNG Morning		06:45 - 07:15	Ăn sáng				
		07:20 - 07:35	Chào cờ	Độc sách	Độc sách	Độc sách	Độc sách
	1	07:40 - 08:20	SHCN	KHTN	Toán	GDDP (STEAM PBL)	Mỹ thuật
	2	08:25 - 09:05	English (Expat)	KHTN	Công nghệ	GDDP (STEAM PBL)	Mỹ thuật
	3	09:10 - 09:50	English (Expat)	Math	GDTC	GDGD/KNS	English (Expat)
			Nghỉ giải lao				
	4	10:10 - 10:50	Âm nhạc	Math	GDTC	Tin học - CN-KT	English (Expat)
	5	10:55 - 11:35	Âm nhạc	Ngữ Văn	GTS	Tin học - CN-KT	English
			Ăn trưa - Nghỉ trưa				
CHIỀU Afternoon	6	13:30 - 14:10	KHTN	LS&ĐL	English	LS&ĐL	Đại sứ
	7	14:15 - 14:55	KHTN	Toán	English (Expat)	LS&ĐL	Đại sứ
			Ăn xế - Nghỉ giải lao				
	8	15:15 - 15:55	Toán	Ngữ Văn	English (Expat)	English	HĐTN.HN
	9	16:00 - 16:40	Toán	Ngữ Văn	Ngữ Văn	English	HĐTN.HN

*GTS: Giá trị sống *Tin học - CNKT: Công nghệ Kỹ thuật *GDGD/KNS: Giáo dục công dân *GD KT&PL: Giáo dục kinh tế và pháp luật *GDTC: Giáo dục thể chất
 *SHCN: Sinh hoạt chủ nhiệm *KHTN: Khoa học tự nhiên *GDDP (STEAM PBL): Giáo dục địa phương và dự án STEAM *HĐTN.HN: Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp

